

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Chương trình hành động số 5261/CTr-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Quan điểm

Phát triển kinh tế nhanh nhưng đảm bảo đồng bộ, bền vững trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung đầu tư có trọng điểm các ngành, lĩnh vực mà huyện có lợi thế phát triển trên cơ sở đảm bảo các mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu

Phát triển các loại hình dịch vụ theo hướng tăng cường chất lượng, đảm bảo phục vụ tốt cho thị trường, nhất là các loại hình dịch vụ, du lịch mà huyện có lợi thế; phát triển khu vực dịch vụ trở thành khu vực chiếm tỷ trọng và đóng góp lớn trong nền kinh tế của địa phương với chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh cao, góp phần xóa đói, giảm nghèo và chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội của huyện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CÁC NGÀNH DỊCH VỤ ƯU TIÊN

1. Dịch vụ du lịch

- Tiếp tục xây dựng và phát triển các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch canh nông, du lịch sinh thái, văn hóa kết hợp du lịch tâm linh và các dịch vụ vui chơi giải trí để thu hút khách quốc tế và nội địa; đồng thời thường xuyên nâng cao chất lượng dịch vụ để kịp thời đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về du lịch: Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình hợp tác phát triển du lịch với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia; tích cực tham gia các hoạt động, chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch quốc tế như hội chợ du lịch quốc tế Việt Nam, các sự kiện, chương trình do mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu tổ chức.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dịch vụ du lịch: Triển khai các dịch vụ hỗ trợ cung cấp thông tin, đặt tour, đặt phòng, thanh toán qua các phần mềm ứng dụng trên các thiết bị điện tử, ví điện tử,...tạo điều kiện thuận lợi cho du khách khi trải nghiệm các dịch vụ tham quan, nghỉ dưỡng, lưu trú, ăn uống và vui chơi giải trí trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong đầu tư, kinh doanh lĩnh vực du lịch. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhất là các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong hoạt động du lịch để giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế, các điểm đến du lịch của tỉnh Đăk Nông; hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về du lịch và kết nối dịch vụ du lịch của địa phương.

2. Dịch vụ logistics và vận tải

- Đầu tư hạ tầng logistics: Đa dạng hóa các phương thức vận tải. Đầu tư mở rộng hệ thống bến xe hàng và các điểm trung chuyển hàng hóa.

- Tăng cường vai trò quản lý Nhà nước theo hướng tích cực tháo gỡ các khó khăn, rào cản, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh làm động lực khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia thị trường vận tải.

- Sử dụng, đầu tư hiệu quả phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và tổ chức tuyên truyền khuyến khích các doanh nghiệp nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ logistics.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ dịch vụ vận tải, logistics đáp ứng nhu cầu của địa phương. Rà soát, ban hành các văn bản triển khai, hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics cho phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của tỉnh.

3. Dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông

- Phát triển dịch vụ thông tin và truyền thông trên cơ sở phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, sáng tạo, ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học, công nghệ trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để tiến nhanh, bắt kịp với các địa phương khác.

- Chú trọng việc thúc đẩy cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích để góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế thí điểm để thúc đẩy phát triển các dịch vụ mới, mở rộng không gian mới cho các doanh nghiệp viễn thông: Phát triển thị trường công nghệ thông tin, truyền thông bền vững, định hướng chuyển đổi cơ cấu ngành sang các trụ cột mới (điện tử, dịch vụ nội dung số, an toàn và an ninh mạng, thương mại điện tử, vận chuyển).

- Kết hợp giữa phát triển ngành dịch vụ thông tin và truyền thông lan tỏa tới các ngành dịch vụ khác để tạo ra nhiều không gian mới thúc đẩy sự phát triển chung của các dịch vụ khác như: Thương mại, du lịch, giao thông vận tải, tài chính, ngân hàng,...

- Đẩy mạnh cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các thủ tục hành chính công. Nghiên cứu ứng dụng các chính sách về dữ liệu mở.

4. Dịch vụ tài chính - ngân hàng

- Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ tài chính - ngân hàng theo hướng đổi mới quy trình, thủ tục và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế nội tỉnh và yêu cầu hội nhập.

- Phát triển dịch vụ tài chính - ngân hàng gắn với hội nhập thị trường tài chính, thị trường bảo hiểm theo hướng tiếp cận với các tiêu chuẩn, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Phát triển dịch vụ tài chính - ngân hàng gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, chuyển dần từ mô hình kinh doanh truyền thống sang mô hình kinh doanh số, cung ứng sản phẩm dịch vụ trên nền tảng số nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Chủ trọng phát triển thanh toán điện tử phục vụ thương mại điện tử theo hướng hoàn thiện, tăng cường kết nối giữa hạ tầng thanh toán điện tử của hệ thống ngân hàng với hạ tầng thanh toán của các đơn vị khác.

- Phát triển nguồn nhân lực ngành dịch vụ tài chính - ngân hàng đảm bảo đủ phẩm chất và trình độ đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành trong thời kỳ mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CÁC NGÀNH DỊCH VỤ KHÁC

1. Dịch vụ khoa học và công nghệ

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân khởi nghiệp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; hỗ trợ khởi nghiệp để đầu tư đổi mới công nghệ.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi, đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc nghiên cứu, chuyển giao, đổi mới và hoàn thiện công nghệ, tiếp cận các dịch vụ khoa học công nghệ thông qua việc điều tra, đánh giá nhu cầu công nghệ tại các doanh nghiệp, qua đó, tổ chức kết nối cung - cầu công nghệ.

- Thúc đẩy chuyển giao công nghệ trong nước và nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, ưu tiên các dự án công nghệ cao, thân thiện với môi trường, có tiềm năng đóng góp lan tỏa, liên kết với các doanh nghiệp trong nước để tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Hướng dẫn, thực hiện việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương và quy trình đánh giá sự phù hợp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Phát triển mạnh mẽ một số dịch vụ có hàm lượng khoa học và công nghệ như: Tư vấn và chuyển giao khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp (trồng trọt, công nghiệp chế biến bảo quản nông sản), y tế, giáo dục...

- Khuyến khích khu vực tư nhân xây dựng cơ sở nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, cung ứng dịch vụ khoa học, công nghệ.

- Phát triển nguồn nhân lực cho hoạt động dịch vụ khoa học công nghệ; thúc đẩy phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ khoa học, công nghệ.

2. Dịch vụ phân phối

a) Đối với dịch vụ phân phối truyền thống

- Quan tâm đầu tư, thu hút kiêu gọi đầu tư vào lĩnh vực phát triển hạ tầng thương mại, logistics, phát triển các chợ truyền thống tại các xã. Bên cạnh đó, kêu gọi đầu tư các loại hình kinh doanh hiện đại như các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng thực phẩm sạch, các siêu thị mini, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn huyện.

- Tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp sản xuất, phân phối, các hiệp hội và cơ quan quản lý để phát triển mạnh thị trường trong và ngoài nước.

- Đổi mới nội dung và phương thức quản lý phù hợp với từng loại hình thương mại truyền thống, đặc biệt là chợ. Tăng cường kiểm soát chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm; Hỗ trợ, xây dựng chuỗi liên kết, ưu tiên tiêu thụ các sản phẩm nông sản trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm soát thị trường, các biện pháp phòng, chống và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng.

b) Đối với dịch vụ thương mại điện tử

- Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động xuất, nhập khẩu. Đẩy mạnh kết nối giữa nhà phân phối và nông dân tại các vùng sản xuất nông sản. Thiết lập các chuỗi giá trị gia tăng nông sản từ khâu sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Phát triển các sản phẩm, giải pháp công nghệ số và hỗ trợ doanh nghiệp triển khai ứng dụng trong từng công đoạn của chu trình kinh doanh.

3. Dịch vụ y tế

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh, thanh quyết toán tại các cơ sở quản lý liên thông từ Trạm Y tế xã, thị trấn. Đầu tư, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh trên nền tảng công nghệ 4.0.

- Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ y tế. Thực hiện chăm sóc sức khỏe toàn dân, tổ chức cung cấp dịch vụ y tế công. Nâng cao năng lực phòng chống dịch bệnh và thực hiện hiệu quả hoạt động y tế cơ sở, ứng phó kịp thời các vấn đề khẩn cấp, sự cố môi trường, đảm bảo an ninh y tế. Đẩy mạnh, khuyến khích phát triển y tế tư nhân, không phân biệt y tế công lập và y tế tư nhân.

- Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tăng khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các cơ sở y tế công lập theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị; giá dịch vụ y tế được tính đúng, tính đủ chi phí và có tính lũy để đầu tư phát triển, đảm bảo công khai, minh bạch, gắn với chất lượng dịch vụ. Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, đẩy mạnh phát triển các loại hình dịch vụ y tế chất lượng cao.

4. Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh

- Khuyến khích các hộ kinh doanh sử dụng dịch vụ hỗ trợ kinh doanh để góp phần đẩy nhanh việc chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp như mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 10/NQ-TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ sử dụng các loại dịch vụ hỗ trợ kinh doanh.

- Chú trọng cung ứng dịch vụ hỗ trợ kinh doanh không chỉ cho khu vực đô thị, mà cho cả khu vực nông thôn, phát triển hệ thống doanh nghiệp hỗ trợ kinh doanh theo hướng xã hội hóa, thị trường hàng hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển, hội nhập của doanh nghiệp Việt Nam.

5. Dịch vụ giáo dục và đào tạo

- Nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục, nhất là giáo dục nghề nghiệp để phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và hội nhập quốc tế; chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng. Đổi mới nội dung chương trình đào tạo, phát huy tính tự chủ của các cơ sở giáo dục đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng giúp người học có thể làm việc tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch huy động các nguồn lực xã hội trong đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm các trang thiết bị dạy học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và

học nghề; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; triển khai hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, lộ trình thích hợp về sửa chữa, xây mới cơ sở vật chất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt được kịp thời.

- Đổi mới nội dung kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng vận dụng công nghệ thông tin.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn vốn tài trợ và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Các đơn vị căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ nêu trong kế hoạch và lập dự toán kinh phí cụ thể để triển khai thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND huyện lồng ghép các mục tiêu phát triển đối với từng ngành, lĩnh vực vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện hàng năm và 5 năm.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn Đức An xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước hàng năm, 5 năm, đảm bảo cân đối và hài hòa giữ đầu tư phát triển cho từng ngành, lĩnh vực.

- Phát huy vai trò quản lý, điều hành tài chính; chủ động tạo ra các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện vai trò chủ đạo trong lồng ghép các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn; tranh thủ được tối đa các nguồn lực; công khai minh bạch trong chi tiêu tài chính.

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện Chương trình hành động số 5261/CTr-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Đăk Nông thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả các nội dung xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, dịch vụ logistics và vận tải, lĩnh vực dịch vụ khoa học - công nghệ

- Phối hợp với phòng Tài chính- Kế hoạch huyện và các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch đầu tư, kêu gọi thu hút đầu tư vào lĩnh vực phát triển hạ tầng thương mại, phát triển các chợ truyền thống tại các xã, thị trấn. Bên cạnh đó, kêu gọi đầu tư các loại hình kinh doanh hiện đại như các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng thực phẩm sạch, các siêu thị mini, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn huyện, hình thành kênh phân phối hàng hóa phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Thực hiện tốt công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch hệ thống giao thông trên địa bàn và tổ chức quản lý thực hiện đúng theo quy hoạch.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Xây dựng đề án, kế hoạch phát triển các dịch vụ cung ứng vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp; dịch vụ thu hoạch, thu mua và tiêu thụ nông sản.- Xây dựng

thương hiệu, phát triển chế biến, thị trường tiêu thụ nông sản trong nước và xuất khẩu. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả; hoàn thiện quan hệ sản xuất phù hợp, đẩy mạnh hợp tác và liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Các Ngân hàng thương mại trên địa bàn

Tăng cường phát triển mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch, ATM và POS ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Tạo điều kiện cho các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng như bưu điện, trạm xăng dầu, viễn thông, các tổ chức khác không phải ngân hàng...cùng phát triển nhằm mở rộng phạm vi các điểm cung ứng dịch vụ tài chính, đặc biệt là tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa của huyện.

- Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động ngân hàng điện tử, tạo niềm tin cho người dân và bảo vệ khách hàng sử dụng sản phẩm, dịch vụ tài chính. Công khai, minh bạch thông tin, quy trình sản phẩm, dịch vụ, biểu phí.

5. Phòng Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình số 18-CTr/TU ngày 26/7/2021 của Tỉnh ủy Đăk Nông thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về phát triển du lịch và du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông, giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 476/KH-UBND ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh Đăk Nông về thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, trong đó:

+ Tập trung quảng bá theo hướng trọng tâm, trọng điểm. Ưu tiên những dự án có tài nguyên du lịch đặc sắc, có khả năng kết nối hạ tầng tốt: Các thác nước đẹp, các mô hình nông nghiệp có quy mô, ...

+ Tập trung phát triển những sản phẩm có tiềm năng lớn về tài nguyên của huyện như: Sản phẩm du lịch Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông; Du lịch tâm linh thiền viện Trúc Lâm Đạo Nguyên; Du lịch dựa vào cộng đồng (homestay); Du lịch nghỉ dưỡng.

+ Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp du lịch trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là các công ty lữ hành để đưa khách đến Đăk Song.

6. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan đến lĩnh vực dịch vụ công nghệ thông tin - truyền thông và nền tảng công nghệ số cho phát triển các ngành dịch vụ khác.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan đến lĩnh vực dịch vụ giáo dục đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực cho các ngành, lĩnh vực dịch vụ khác.

- Rà soát, điều chỉnh hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục, đào tạo phù hợp với quy hoạch của ngành và địa phương; huy động tốt các nguồn lực để thực hiện xóa phòng học tạm, mượn; xây dựng nhà công vụ giáo viên.

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển hệ thống giáo dục và

đào tạo ngoài công lập; thực hiện xây dựng một số mô hình trường học tiên tiến, chất lượng cao.

8. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan đến lĩnh vực dịch vụ dạy nghề, cung cấp nguồn nhân lực cho các ngành, lĩnh vực dịch vụ khác.

9. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan đến lĩnh vực dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe.

- Phối hợp xây dựng đề án kiện toàn và củng cố hệ thống y tế từ huyện đến cơ sở. Phát triển y tế công lập đi đôi với việc khuyến khích và tạo điều kiện phát triển y tế ngoài công lập; tăng cường quản lý nhà nước về y tế.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút, đãi ngộ đối với bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới trạm y tế xã, thị trấn, đảm bảo 100% xã, thị trấn có trạm y tế đạt chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị. Chăm lo cho y tế học đường. Phát triển đội ngũ y tế thôn/bản, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới; xây dựng mô hình hoạt động bác sĩ gia đình, chăm sóc sức khỏe ban đầu và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

10. UBND các xã, thị trấn Đức An và các cơ quan có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ nêu trên quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Chương trình hành động số 5261/CTr-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Đăk Nông thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn Đức An đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Tài chính - Kế hoạch huyện trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp tham mưu báo cáo UBND tỉnh theo quy định)./.....

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành trên địa huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn Đức An;
- Lưu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Quốc Tuấn

ĐĂK NÔNG